

Số: 82 /KH-UBND

Kiên Giang, ngày 03 tháng 5 năm 2018

## **KẾ HOẠCH**

**Triển khai thực hiện Kế hoạch hành động Quốc gia nhằm ngăn chặn, giảm thiểu và loại bỏ khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định đến năm 2025, theo Quyết định số 78/QĐ-TTg ngày 16/01/2018 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn tỉnh Kiên Giang**

Thực hiện Quyết định số 78/QĐ-TTg ngày 16/01/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Kế hoạch hành động Quốc gia nhằm ngăn chặn, giảm thiểu và loại bỏ khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định đến năm 2025. Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

### **I. QUAN ĐIỂM**

- Khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định làm suy giảm, cạn kiệt nguồn lợi, ảnh hưởng tiêu cực đến quan hệ đối ngoại và hoạt động xuất khẩu thủy sản của Việt Nam nói chung, tỉnh Kiên Giang nói riêng trên trường quốc tế. Tỉnh Kiên Giang không dung túng, bao che, khuyến khích hoạt động khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định (khai thác IUU) ở các vùng biển trong nước và quốc tế.

Tuy nhiên do một số nguyên nhân khách quan và chủ quan gây ra, gắn liền với đặc trưng nghề cá trong tỉnh có quy mô nhỏ, hoạt động nghề lưới kéo chiếm phần lớn nên việc xử lý phải phù hợp, có trách nhiệm, nhân đạo, nhất là cần phải có thời gian vận động giáo dục ngư dân kết hợp với xử phạt nghiêm minh theo quy định của pháp luật.

- Kiểm soát chặt chẽ khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định sẽ góp phần bảo vệ, duy trì nguồn lợi thủy sản và hệ sinh thái thủy sinh; đảm bảo nghề cá phát triển hiệu quả, an toàn, bền vững góp phần nâng cao đời sống nhân dân, giữ vững an ninh quốc gia trên các vùng biển.

### **II. MỤC TIÊU VÀ YÊU CẦU**

#### **1. Mục tiêu**

Ngăn chặn, giảm thiểu và loại bỏ hoạt động khai thác IUU của tổ chức, cá nhân Việt Nam và nước ngoài trên vùng biển Kiên Giang, nhằm thúc đẩy phát triển nghề cá bền vững, có trách nhiệm, góp phần đảm bảo an ninh quốc gia, khu vực và hội nhập quốc tế; chấm dứt tình trạng tàu cá, ngư dân Kiên Giang khai thác hải sản trái phép tại vùng biển các nước.

#### **2. Yêu cầu**

- Việc triển khai, tổ chức thực hiện kế hoạch phải đảm bảo tính khả thi và hiệu quả, gắn với việc thực hiện nghiêm các nội dung Chỉ thị số 689/CT-TTg ngày 18/5/2010, Công điện số 732/CĐ-TTg ngày 28/5/2017, Chỉ thị số 45/CT-

TTg ngày 13/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ và Chỉ thị số 2937/CT-UBND ngày 29/12/2017 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện các giải pháp cấp bách để khắc phục cảnh báo của Ủy ban Châu Âu về chống khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định tại tỉnh.

- Các sở, ban ngành và chính quyền địa phương tập trung lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt trong việc ngăn chặn, giảm thiểu và chấm dứt tàu cá và ngư dân của tỉnh khai thác hải sản trái phép ở vùng biển nước ngoài, nhằm thực hiện có hiệu quả các mục tiêu theo Kế hoạch đề ra.

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành, chính quyền địa phương và năng lực tuân thủ pháp luật của ngư dân về tác hại của khai thác IUU đối với sự phát triển bền vững nguồn lợi thủy sản.

- Thực hiện đồng bộ các giải pháp tuyên truyền, phổ biến kịp thời các văn bản, quy định có liên quan về khai thác IUU và những nội dung mới của Luật Thủy sản cho cán bộ, công chức, viên chức thuộc các cơ quan quản lý thủy sản; các sở, ngành, chính quyền địa phương, chủ tàu, thuyền trưởng, ngư dân, chủ cơ sở dịch vụ hậu cần khai thác thủy sản...

- Xử lý nghiêm các trường hợp tổ chức đưa tàu cá và ngư dân ra nước ngoài hoặc môi giới chuộc tàu cá, ngư dân bị nước ngoài bắt giữ về nước trái phép... tiến tới chấm dứt tình trạng tàu cá và ngư dân của tỉnh khai thác hải sản trái phép tại vùng biển nước ngoài.

### **III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN**

#### **1. Nhiệm vụ**

a) Nhiệm vụ tập trung thực hiện giai đoạn 2018-2020

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả nội dung Chỉ thị số 689/CT-TTg ngày 18/5/2010, Công điện số 732/CĐ-TTg ngày 28/5/2017, Chỉ thị số 45/CT-TTg ngày 13/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ và Chỉ thị số 2937/CT-UBND ngày 29/12/2017 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện các giải pháp cấp bách để khắc phục cảnh báo của Ủy ban Châu Âu về chống khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định tại tỉnh Kiên Giang; Kế hoạch số 40/KH-UBND ngày 05/3/2018 của UBND tỉnh, về thanh tra, kiểm tra, kiểm soát nghề cá trên địa bàn tỉnh Kiên Giang theo hướng dẫn của Ủy ban Châu Âu.

- Tăng cường các giải pháp tổng thể; nâng cao năng lực thực thi pháp luật của các lực lượng chức năng trong công tác thanh tra, kiểm tra, kiểm soát trên biển, ở cảng cá, bến cá và chợ cá; xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân vi phạm nhằm chấm dứt hoàn toàn tình trạng tàu cá và ngư dân của tỉnh khai thác hải sản trái phép ở vùng biển nước ngoài và vùng biển quốc tế.

- Xây dựng cơ chế chịu trách nhiệm của người đứng đầu các sở, ban ngành có liên quan và Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố để xây ra tình trạng tàu cá khai thác bất hợp pháp ở nước ngoài.

- Điều tra, xác minh, phát hiện, xử lý nghiêm các trường hợp tổ chức đưa tàu cá và ngư dân ra nước ngoài, hoặc môi giới chuộc tàu cá, ngư dân bị nước ngoài bắt giữ về nước trái phép.

- Kiện toàn lực lượng kiểm ngư, thanh tra chuyên ngành để tăng cường năng lực tuần tra, kiểm soát, thanh tra tàu cá, xử lý vi phạm pháp luật trên các vùng biển, tại các cảng cá, chợ cá.

- Tăng cường năng lực kiểm soát, thanh tra tàu cá, xác nhận sản lượng lên bến tại các cảng cá, bến cá đảm bảo sản lượng khai thác lên bến được kiểm soát và xác nhận nguồn gốc tại cảng và kiểm soát chặt chẽ (số lượng, chủng loại, xuất xứ) các lô hàng thủy sản nhập khẩu.

- Xây dựng hệ thống thông tin giám sát tàu cá hoạt động trên biển (tàu khai thác hải sản xa bờ và tàu dịch vụ hậu cần cho tàu khai thác hải sản xa bờ); xây dựng lộ trình bắt buộc lắp đặt thiết bị giám sát hành trình trên tất cả các tàu cá hoạt động xa bờ, vận hành thiết bị giám sát hành trình kết nối với trạm bờ của Chi cục Thủy sản 24/24 giờ theo quy định; bắt buộc chủ tàu cá hoạt động trên biển hoặc thuyền trưởng phải thực hiện ghi nhật ký khai thác, nhật ký tàu dịch vụ; báo cáo khai thác, dịch vụ theo quy định.

- Đẩy nhanh tiến độ triển khai và tổ chức thực hiện việc đầu tư xây dựng trung tâm nghề cá lớn, cảng cá và các hệ thống dịch vụ hậu cần tại Cảng cá Tắc Cậu, huyện Châu Thành, đáp ứng nhu cầu hoạt động dịch vụ hậu cần nghề cá, tàu cá cập bến, lên cá.

- Phối hợp các Bộ, ngành hoàn thành việc xây dựng cơ sở dữ liệu nghề cá theo hướng tích hợp các thông tin về đăng ký tàu thuyền, hoạt động khai thác, sản lượng lên bến.

- Phối hợp các Bộ, ngành liên quan đẩy mạnh việc ngoại giao, đàm phán và ký kết hợp tác nghề cá với các nước đưa tàu cá của tỉnh sang khai thác hợp pháp ở vùng biển quốc tế và các nước trong khu vực theo Đề án khai thác viễn dương. Thiết lập đường dây nóng để xử lý các tình huống, sự cố xảy ra trên các vùng biển giáp ranh, chồng lấn.

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm tuân thủ pháp luật về thủy sản, hướng dẫn các tổ chức, cá nhân hoạt động khai thác thủy sản hợp pháp trên các vùng biển chồng lấn với các nước trong khu vực, đặc biệt là tác hại của khai thác IUU đối với sự phát triển bền vững nguồn lợi thủy sản, công bằng xã hội và uy tín của Việt Nam nói chung, của tỉnh nói riêng trên trường quốc tế.

- Xây dựng và thực hiện chương trình truyền thông về phòng chống khai thác IUU tại cơ sở giáo dục tại một số địa phương trọng điểm ven biển.

- Phối hợp với các Viện, trường thực hiện hoạt động điều tra, đánh giá trữ lượng, xác định khả năng cho phép khai thác nguồn lợi hải sản phục vụ quy hoạch, quản lý cường lực khai thác tại vùng biển Kiên Giang.

- Tổ công tác 689 tỉnh chủ động triển khai thực hiện đồng bộ có hiệu quả các giải pháp, quyết liệt trong công tác chỉ đạo để chấm dứt tình trạng tàu cá và ngư dân của tỉnh khai thác bất hợp pháp tại các vùng biển nước ngoài trước ngày 30/4/2018. Làm việc với Ủy ban nhân dân một số huyện, thị xã, thành phố trọng điểm để xảy ra tình trạng tàu cá và ngư dân khai thác hải sản trái phép ở vùng biển nước ngoài để cảnh báo và có hướng xử lý, chấn chỉnh kịp thời.

**b) Nhiệm vụ tập trung thực hiện giai đoạn 2021-2025**

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả nội dung Chỉ thị số 689/CT-TTg ngày 18/5/2010, Công điện số 732/CĐ-TTg ngày 28/5/2017, Chỉ thị số 45/CT-TTg ngày 13/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ và Chỉ thị số 2937/CT-UBND ngày 29/12/2017 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện các giải pháp cấp bách để khắc phục cảnh báo của Ủy ban Châu Âu về chống khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định (IUU) tại tỉnh Kiên Giang; Kế hoạch số 40/KH-UBND ngày 05/3/2018 của UBND tỉnh về thanh tra, kiểm tra, kiểm soát nghề cá trên địa bàn tỉnh, theo hướng dẫn của Ủy ban Châu Âu.

- Tăng cường năng lực thực thi pháp luật của các lực lượng chức năng (Bộ đội Biên phòng, Hải quân, Cảnh sát biển, thanh tra chuyên ngành thủy sản) trong công tác thanh tra, kiểm tra, kiểm soát trên biển, ở cảng cá, bến cá và chợ cá; xử lý nghiêm các tàu cá vi phạm nhằm chấm dứt hoàn toàn tình trạng tàu cá và ngư dân của tỉnh khai thác hải sản trái phép ở vùng biển nước ngoài.

- Tiếp tục điều tra, xác minh, phát hiện, xử lý nghiêm các trường hợp tổ chức đưa tàu cá và ngư dân ra nước ngoài, hoặc môi giới chuộc tàu cá, ngư dân bị nước ngoài bắt giữ về nước trái phép.

- Nâng cấp hệ thống thông tin giám sát tàu cá trên biển và mở rộng lắp đặt thiết bị giám sát hành trình trên các tàu cá hoạt động xa bờ, với mục tiêu 100% tàu cá xa bờ của tỉnh được giám sát hành trình.

- Tiếp tục tổ chức tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm tuân thủ pháp luật về thủy sản, đặc biệt là quy định pháp luật về phòng, chống khai thác IUU đối với các chủ tàu, thuyền trưởng, ngư dân, chủ cơ sở dịch vụ hậu cần nghề cá; thực hiện chương trình truyền thông về phòng, chống khai thác IUU tại cơ sở giáo dục tại một số địa phương trọng điểm ven biển.

- Phối hợp với các Bộ, ngành liên quan đẩy mạnh việc ngoại giao, đàm phán và ký kết hợp tác nghề cá với các nước đưa tàu cá của tỉnh sang khai thác hợp pháp ở vùng biển quốc tế và các nước trong khu vực theo Đề án khai thác viễn dương. Thiết lập đường dây nóng để xử lý các tình huống, sự cố xảy ra trên các vùng biển giáp ranh, chồng lấn.

- Tiếp tục phối hợp với các Viện, trường thực hiện hoạt động điều tra, đánh giá trữ lượng, xác định khả năng cho phép khai thác nguồn lợi hải sản phục vụ quy hoạch, quản lý cường lực khai thác tại vùng biển của tỉnh.

- Tiếp tục thực hiện việc đầu tư xây dựng trung tâm nghề cá lớn, cảng cá và các hệ thống dịch vụ hậu cần tại Cảng cá Tắc Cậu, huyện Châu Thành.

**2. Giải pháp thực hiện**

**a) Về thông tin, truyền thông**

- Đa dạng hóa phương thức tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng và hệ thống thông tin cơ sở, nhằm phổ biến chính sách, pháp luật; giáo dục nâng cao nhận thức, ý thức tuân thủ pháp luật đến các tầng lớp nhân dân, trong đó tập trung ưu tiên tuyên truyền tới các chủ tàu, thuyền trưởng, ngư dân, chủ cơ sở dịch vụ hậu cần khai thác thủy sản tại các địa phương ven biển.

- Định kỳ tập huấn nghiệp vụ cho các lực lượng thực thi pháp luật tại địa phương.

- Xây dựng các chương trình truyền thông, phổ biến quy định pháp luật thủy sản đối với các tầng lớp nhân dân, tập trung vào thế hệ trẻ, lao động khai thác thủy sản ở vùng ven biển, đảo.

b) Về khoa học công nghệ và hợp tác quốc tế

- Ứng dụng công nghệ thông tin, viễn thông, viễn thám trong phát triển, quản trị hệ thống dữ liệu nghề cá và thông tin giám sát tàu cá kết nối giữa cơ quan quản lý Chi cục Thủy sản, cảng cá, trạm biên phòng và tàu cá.

- Phối hợp với các Viện, trường định kỳ điều tra nguồn lợi đánh giá trữ lượng hải sản, làm căn cứ để khai thác hải sản bền vững, ứng dụng các phương pháp đánh giá nguồn lợi hải sản tiên tiến và thực hiện thu thập số liệu nghề cá thường xuyên để có cơ sở khoa học, thực tiễn tốt nhất phục vụ công tác quy hoạch và quản lý năng lực khai thác, cơ cấu đội tàu trên các vùng biển Việt Nam nói chung, của tỉnh nói riêng.

- Tham gia cùng các đoàn của Bộ Ngoại giao, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đàm phán đa phương, song phương với các nước để đưa tàu cá của tỉnh ra nước ngoài khai thác hợp pháp, thiết lập đường dây nóng để xử lý các sự cố, tình huống trên biển.

c) Về cơ chế, chính sách

- Tăng cường cơ chế phối hợp hành động giữa các lực lượng chức năng với chính quyền địa phương để tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật; phát hiện, xử lý các hành vi vi phạm pháp luật thủy sản nói chung và quy định phòng, chống khai thác IUU.

- Quy định trách nhiệm người đứng đầu các sở, ban ngành chức năng có liên quan và Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố ven biển, đảo; đặc biệt các địa phương không ngăn chặn, kiểm soát hiệu quả tình trạng tàu cá và ngư dân đi khai thác bất hợp pháp ở vùng biển nước ngoài.

- Lập danh sách và quản lý chặt chẽ, tổ chức xử lý, kiểm điểm công khai chủ tàu, thuyền trưởng, ngư dân khai thác bất hợp pháp và bị nước ngoài bắt giữ trước cộng đồng địa phương.

- Huy động sự tham gia của cả hệ thống chính trị, các sở, ngành, địa phương, các cơ quan, cộng đồng doanh nghiệp, tổ chức đoàn thể xã hội, cộng đồng dân cư ven biển tham gia vào hoạt động phòng, chống khai thác IUU và phát triển bền vững nguồn lợi thủy sản.

- Chú trọng công tác điều tra, thu thập số liệu và xây dựng cơ sở dữ liệu nghề cá, để cung cấp cơ sở khoa học, thực tiễn cho quy hoạch quản lý năng lực khai thác, cũng như cơ cấu đội tàu khai thác tại vùng biển của tỉnh.

- Nâng cấp hệ thống thông tin quản lý tàu cá để cung cấp thông tin, cập nhật kịp thời phục vụ công tác tuần tra, kiểm tra, kiểm soát, giám sát các hoạt động khai thác hải sản trên vùng biển, tại các cảng cá, bến cá.

- Tăng cường năng lực thực thi pháp luật của các lực lượng chức năng trên các vùng biển, tại cảng cá, bến cá, chợ cá; tăng cường khả năng tuần thủ

pháp luật cho chủ tàu, ngư dân, chủ cơ sở dịch vụ hậu cần khai thác hải sản để ngăn chặn, giảm thiểu và loại bỏ khai thác IUU.

- Nâng cấp hệ thống hạ tầng cảng cá và năng lực thực hiện xác nhận, chứng nhận thủy sản lên bến và kiểm soát các hoạt động của tàu cá tại cảng.

- Hỗ trợ và hướng dẫn ngư dân tham gia khai thác ở các vùng biển nước ngoài một cách hợp pháp, có trách nhiệm.

- Tạo cơ chế khuyến khích, hỗ trợ ngư dân chuyển đổi sang nghề khai thác chọn lọc, thân thiện môi trường và chuyển đổi sinh kế sang các ngành nghề khác, để giảm áp lực cho nguồn lợi và môi trường thủy sinh.

#### d) Về tài chính

- Nguồn kinh phí thực hiện Kế hoạch bao gồm: Nguồn ngân sách nhà nước, nguồn đầu tư của doanh nghiệp, khu vực tư nhân, cộng đồng, nguồn vốn nước ngoài và các nguồn hợp pháp khác.

- Kinh phí từ ngân sách nhà nước để thực hiện Kế hoạch này được bố trí trong dự toán chi ngân sách chi tiết hàng năm của các sở, ban ngành, cơ quan, tổ chức và các địa phương có liên quan theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn, được lồng ghép trong Kế hoạch phát triển kinh tế- xã hội 5 năm và hàng năm; kế hoạch đầu tư công trung hạn và hàng năm theo quy định của Luật Đầu tư công.

### **IV. PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM.**

#### **1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn**

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban ngành và địa phương xây dựng kế hoạch (nội dung và kinh phí) trung hạn, hàng năm để thực hiện. Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, cá nhân liên quan triển khai thực hiện có hiệu quả các nội dung, nhiệm vụ của Kế hoạch.

- Chủ trì và phối hợp các sở, ban ngành, địa phương xây dựng cơ chế chịu trách nhiệm của người đứng đầu để xảy ra tình trạng tàu cá khai thác bất hợp pháp ở nước ngoài, theo hướng dẫn của các Bộ, ngành Trung ương.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban ngành, địa phương tổ chức tuyên truyền, tập huấn cho tổ chức, cá nhân có liên quan các quy định pháp luật về thủy sản của Việt Nam, quốc tế và các nước tại các địa bàn trọng điểm thường xuyên có tàu cá và ngư dân vi phạm.

- Chỉ đạo lực lượng thanh tra chuyên ngành tăng cường thực thi pháp luật, xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về thủy sản trên các vùng biển; phối hợp với Chi cục Kiểm ngư Vùng 5, Hải quân, Cảnh sát biển; BCH Bộ đội Biên phòng; Công an tỉnh và các lực lượng liên quan phát hiện, ngăn chặn kịp thời tàu cá, ngư dân có dấu hiệu vi phạm vùng biển nước ngoài, loại bỏ khai thác IUU.

- Chỉ đạo Ban Quản lý cảng cá, bến cá và Chi cục Thủy sản tăng cường năng lực kiểm soát, thanh tra tàu cá, xác nhận sản lượng lên bến tại các cảng cá, bến cá; đảm bảo sản lượng khai thác lên bến được kiểm soát và xác nhận nguồn gốc tại cảng; kiểm soát chặt chẽ (số lượng, chủng loại, xuất xứ) các lô hàng thủy sản nhập khẩu lên bến tại các cảng cá, bến cá.

- Chỉ đạo Chi cục Thủy sản hướng dẫn, kiểm tra chủ tàu lắp đặt thiết bị giám sát hành trình trên tất cả các tàu cá hoạt động xa bờ, vận hành thiết bị giám sát hành trình kết nối với trạm bờ của Chi cục Thủy sản 24/24 giờ theo quy định. Bắt buộc chủ tàu cá hoạt động trên biển hoặc thuyền trưởng phải thực hiện ghi nhật ký khai thác, nhật ký tàu dịch vụ, báo cáo khai thác, dịch vụ theo quy định.

- Phối hợp với Sở Ngoại vụ tham gia các đoàn của Bộ Ngoại giao, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đàm phán và ký kết thỏa thuận hợp tác về thủy sản và tổ chức cho ngư dân của tỉnh đi khai thác thủy sản hợp pháp ở một số nước; thiết lập đường dây nóng chống đánh bắt bất hợp pháp, tuần tra chung với các nước có vùng biển liên quan;

- Phối hợp với các sở, ban ngành liên quan thực hiện Dự án xây dựng Trung tâm nghề cá lớn, cảng cá và hệ thống dịch vụ hậu cần tại Cảng cá Tắc Cậu, huyện Châu Thành được cấp thẩm quyền phê duyệt.

## **2. Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh**

- Chỉ đạo các đồn, trạm biên phòng kiểm soát chặt chẽ tàu cá khi xuất, nhập bến; kiên quyết không cho ra khơi khi chưa đủ các thủ tục, giấy tờ, các trang thiết bị theo quy định (nhất là việc theo dõi lưu giữ danh sách thuyền trưởng và thuyền viên tàu cá khi xuất, nhập bến). Đồn, trạm nào để xảy ra vi phạm thì Chỉ huy đồn, trạm đó chịu trách nhiệm trước Chỉ huy trưởng BCH Bộ đội Biên phòng tỉnh và trước pháp luật.

- Chủ trì, phối hợp với các lực lượng liên quan tăng cường tuần tra, kiểm soát, xử lý tàu cá nước ngoài vi phạm vùng biển Việt Nam, tập trung vào các khu vực vùng biển giáp ranh, chồng lấn, khu vực có nhiều tàu cá qua lại, khu vực thường xuyên có hành vi vi phạm; ngăn chặn tàu cá của tỉnh vi phạm vùng biển nước ngoài, trong đó chú trọng phát hiện, đề xuất xử lý nghiêm các hành vi môi giới, đầu tư cho tàu cá, ngư dân vi phạm vùng biển nước ngoài, chuộc tàu cá, ngư dân về nước trái phép.

- Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các sở, ngành liên quan rà soát, sửa đổi các văn bản trong hoạt động thủy sản nhằm đáp ứng yêu cầu thực tế hiện nay. Tổ chức lực lượng cứu hộ, cứu nạn kịp thời và phối hợp các lực lượng trong và ngoài nước đảm bảo an toàn tính mạng và tài sản cho người dân hoạt động khai thác thủy sản hợp pháp tại các vùng biển.

- Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn, kiểm tra chủ tàu lắp đặt thiết bị giám sát hành trình trên tất cả các tàu cá hoạt động xa bờ, vận hành thiết bị giám sát hành trình kết nối với trạm bờ của Chi cục Thủy sản 24/24 giờ theo quy định.

## **3. Công an tỉnh**

- Chỉ đạo các phòng nghiệp vụ, công an các địa phương tăng cường nắm tình hình, kịp thời phát hiện, điều tra, xử lý nghiêm các trường hợp tổ chức, cá nhân đưa tàu cá và ngư dân ra nước ngoài khai thác hải sản trái pháp luật hoặc môi giới chuộc tàu cá, đưa ngư dân bị nước ngoài bắt giữ về nước trái phép.

- Phối hợp với Sở Ngoại vụ và các sở, ngành, đơn vị liên quan nhanh chóng xác minh nhân thân của các ngư dân bị nước ngoài bắt giữ, xử lý để phục

vụ công tác bảo hộ, sớm đưa ngư dân về nước, hạn chế phức tạp về an ninh, trật tự có thể xảy ra.

- Quản lý chặt chẽ số ngư dân được nước ngoài trả về, phát hiện và xử lý các trường hợp bị nước ngoài hoặc các thế lực thù địch tác động, mua chuộc, lôi kéo hoạt động xâm phạm an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội.

#### **4. Sở Ngoại vụ**

- Tiếp tục thực hiện công tác bảo hộ ngư dân, đề nghị các nước liên quan xử lý trên tinh thần nhân đạo, theo thông lệ quốc tế, không sử dụng vũ lực, đe dọa sử dụng vũ lực đối với tàu cá và ngư dân Việt Nam vi phạm vùng biển nước ngoài.

- Kiên quyết đấu tranh ngoại giao với các nước bất giữ trái phép tàu cá và ngư dân của tỉnh trên vùng biển Việt Nam, vùng biển chồng lấn chưa phân định giữa Việt Nam và các nước.

- Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tham gia các đoàn của Bộ Ngoại giao, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đàm phán, ký kết thỏa thuận hợp tác về thủy sản và tổ chức cho ngư dân của tỉnh đi khai thác thủy sản hợp pháp ở một số nước; thiết lập các đường dây nóng xử lý các sự cố, tình huống trên biển với các tổ chức quốc tế và các nước trong khu vực.

#### **5. Sở Thông tin và Truyền thông**

- Tăng cường chỉ đạo các cơ quan báo, đài và hệ thống thông tin cơ sở đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật trong quần chúng nhân dân về các quy định của pháp luật liên quan đến vấn đề phân định vùng biển giữa Việt Nam và một số quốc gia láng giềng, lưu ý các vùng biển chưa phân định, chồng lấn với các nước; tuyên truyền các quy định pháp luật trong hoạt động thủy sản của Việt Nam, quốc tế và các nước thường xuyên có tàu cá và ngư dân Việt Nam vi phạm.

- Phối hợp với Công an, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng, Sở Ngoại vụ, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thông tin kết quả điều tra, xử lý một số vụ việc điển hình về môi giới, đầu tư cho tàu cá ngư dân vi phạm vùng biển nước ngoài, nhằm mục đích răn đe, giáo dục, đề cao cảnh giác.

- Quản lý chặt chẽ, hiệu quả thông tin dữ liệu vệ tinh, mạng lưới tần số vô tuyến, vệ tinh đảm bảo thông tin chính xác, tin cậy và bảo mật thông tin.

#### **6. Sở Giáo dục và Đào tạo**

Phối hợp Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thực hiện các chương trình truyền thông ngăn chặn, giảm thiểu và loại bỏ khai thác IUU tại các cơ sở giáo dục phổ thông ở một số địa phương trọng điểm ven biển.

#### **7. Sở Tài chính**

- Tham mưu, đề xuất cho UBND tỉnh cân đối, bố trí kinh phí hàng năm, đảm bảo nguồn lực tài chính để thực hiện Kế hoạch, theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

- Hướng dẫn các tổ chức xây dựng kế hoạch, sử dụng kinh phí thực hiện có hiệu quả, đúng quy định pháp luật hiện hành.



## **8. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố (gọi chung là UBND cấp huyện)**

- Trên cơ sở Kế hoạch này, xây dựng và thực hiện hiệu quả kế hoạch hành động cấp huyện nhằm ngăn chặn, giảm thiểu và loại bỏ khai thác IUU, phù hợp điều kiện thực tế tại địa phương.

- Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, lực lượng chức năng theo dõi, điều tra, xử lý nghiêm các hành vi môi giới, đầu tư cho tàu cá, ngư dân vi phạm vùng biển nước ngoài, chuộc tàu cá, đưa ngư dân về nước trái phép.

- Phối hợp với các sở, ngành bắt buộc chủ tàu cá vi phạm khai thác IUU phải chi trả kinh phí để đưa ngư dân vi phạm về nước;

- Phối hợp các sở, ngành, đơn vị liên quan hướng dẫn, kiểm tra chủ tàu lắp đặt thiết bị giám sát hành trình trên tất cả các tàu cá hoạt động xa bờ, vận hành thiết bị giám sát hành trình kết nối với trạm bờ của Chi cục Thủy sản 24/24 giờ theo quy định. Bắt buộc chủ tàu cá hoạt động trên biển hoặc thuyền trưởng phải thực hiện ghi nhật ký khai thác, nhật ký tàu dịch vụ; báo cáo khai thác, dịch vụ theo quy định.

- Phối hợp các sở, ngành lập danh sách quản lý chặt chẽ, tổ chức xử lý, kiểm điểm công khai hóa chủ tàu, thuyền trưởng, ngư dân khai thác bất hợp pháp và bị nước ngoài bắt giữ trước cộng đồng địa phương.

- Phối hợp Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thực hiện các chương trình truyền thông ngăn chặn, giảm thiểu và loại bỏ khai thác IUU tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn.

## **9. Đề nghị Hội Thủy sản tỉnh; Hội Nghề cá thành phố Rạch Giá**

Tăng cường phối hợp Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các ngành có liên quan thực hiện tuyên truyền, giáo dục hội viên không vi phạm các hành vi khai thác IUU, tổ chức đưa tàu cá và ngư dân ra nước ngoài hoặc môi giới chuộc tàu cá và ngư dân bị nước ngoài bắt giữ về nước trái phép.

## **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

- Giao cho Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chịu trách nhiệm hướng dẫn việc thực hiện Kế hoạch này; chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan và các địa phương triển khai thực hiện; theo dõi, kiểm tra, đôn đốc và tổng hợp, báo cáo đánh giá định kỳ, đột xuất kết quả thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch cho các Bộ, ngành có liên quan và Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Thủ trưởng các sở, ngành, đơn vị liên quan và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố xây dựng kế hoạch; tổ chức triển khai thực hiện và định kỳ, đột xuất báo cáo kết quả thực hiện về UBND tỉnh (thông qua Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn).

- Người đứng đầu các sở, ngành chức năng và UBND các địa phương phải chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, nếu để xảy ra tình trạng vi phạm khai thác IUU kéo dài thuộc chức trách của ngành, địa phương.

Trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời báo cáo về UBND tỉnh (thông qua Sở

Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để tổng hợp, tham mưu đề xuất UBND tỉnh) xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

**Nơi nhận:**

- Bộ Nông nghiệp & PTNT;
- TT.TU, TT.HĐND tỉnh;
- CT và các PCT.UBND tỉnh;
- Tổng cục Thủy sản;
- Các sở, ban ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- UBND các huyện, TX, TP;
- Hội Thủy sản tỉnh; Hội Nghề cá TPRG;
- LĐVP, Phòng: KTCN, KTTH, NCPC, TH;
- Lưu: VT, tvhung.



**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Mai Anh Nhị**